

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:151/2025/HS-PT

Ngày: 10/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Dung,

Bà Nguyễn Thị Tư,

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2025/HS-PT, ngày 01 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn S cùng đồng phạm do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Lâm Tấn Đ1, Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2025/HS-ST, ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1/ Lê Văn S, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984. Nơi cư trú: Ấp C, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long). Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Trần Thị T1, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1986 và 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân:

+ Ngày 04/01/2006 uống rượu say đánh người khác, bị Ủy ban nhân dân tỉnh T ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 883 ngày 25/5/2006 thời hạn 18 tháng.

+ Ngày 01/11/2018 xâm hại sức khỏe người khác, bị Công an huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117 ngày 07/11/2018 với mức phạt 3.000.000 đồng.

+ Ngày 08/11/2018 dùng địa điểm khác để chứa bạc, bị Ủy ban nhân dân

huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3254 ngày 06/12/2018 với mức phạt 10.000.000 đồng.

+ Ngày 31/3/2019 có hành vi đánh bạc, bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải xử phạt 30.000.000 đồng, tại Bản án số 02/2020/HS-ST ngày 18/02/2020.

+ Ngày 06/4/2019 có hành vi đánh bạc, bị Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải xử phạt 32.000.000 đồng, tại Bản án số 07/2020/HS-ST ngày 27/4/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/3/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1985. Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (nay là khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long). Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tá T2, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; có vợ là Lâm Thùy T3, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2013; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 18/6/2023 có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, bị Ủy ban nhân dân thị xã D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1003 ngày 17/7/2023 với mức phạt 6.500.000 đồng (chưa chấp hành); nhân thân:

+ Năm 2005 có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số 20/2005/HS-ST ngày 10/10/2005.

+ Ngày 04/03/2020 có hành vi đánh bạc, bị Công an xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35 ngày 20/3/2020 với mức phạt 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Lâm Tấn Đ1, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2003. Nơi cư trú: Ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp A, xã L, tỉnh Vĩnh Long). Nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Lâm Quốc C1, sinh năm 1977 và bà Trần Thị P, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14/01/2025 đến ngày 17/01/2025 chuyển sang tạm giam, đến ngày 13/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ Nguyễn Văn T, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1992. Nơi cư trú: Ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp A, xã L, tỉnh Vĩnh Long). Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1969 và bà Lâm Thị T4, sinh năm 1972; có vợ là Hồ Thị Kim D, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị Công an xã H Đông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09 ngày

24/3/2023 với mức phạt là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2025 đến ngày 17/01/2025 chuyển sang tạm giam, ngày 13/4/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Lê Văn N, Nguyễn Tấn V, Huỳnh Văn K, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C2, Huỳnh Văn T5, Nguyễn Thanh P2, Lê Minh T6, Huỳnh Tấn H1, Nguyễn Thanh N1, Lê Chí Đ2, Nguyễn Văn T7, Hà Thanh T8, Mai Thanh T9, Huỳnh Anh T10 không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/01/2025, bị cáo Lê Văn S cùng với bị cáo Nguyễn Thanh Đ tổ chức cho người khác đánh bạc trái phép với hình thức đá gà được thua bằng tiền để thu tiền biện với tỷ lệ: tiền xỏ 600.000 đồng lấy 100.000 đồng, đổi với tiền giao hữu và tiền hàng xáo 1.000.000 đồng lấy 50.000 đồng. Để tổ chức đánh bạc, bị cáo S tự ý sử dụng phần đất trống ở phía sau nhà của ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Cẩm B1, sinh năm 1988, cùng địa chỉ ấp G, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp G, phường D, tỉnh Vĩnh Long) làm nơi tổ chức đánh bạc và chuẩn bị các công cụ như: cân, kính chặn gà, cửa sắt, băng keo,...để người chơi sử dụng. Sau đó, bị cáo S điện thoại liên lạc với các bị cáo Lê Chí Đ2, Lâm Tấn Đ1, Lê Minh T6 và Nguyễn Tiến H2, sinh năm 1968, nơi cư trú khu phố B, phường T, thành phố Hồ Chí Minh đến để tham gia đánh bạc. Khi đã chuẩn bị xong địa điểm tổ chức, công cụ và liên lạc với người chơi thì bị cáo S kêu bị cáo Đ đến làm trọng tài phân xử thắng thua các trận gà. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 13/01/2025, bị cáo S và Đ đã tổ chức được 04 trận đá gà thì bị Công an tỉnh T phát hiện bắt quả tang, mức độ được thua và từng người tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

- Trận thứ nhất: Gà của bị cáo Lê Chí Đ2 đá với gà của bị cáo Hà Thanh T8. Sau khi cân gà của bị cáo T8 nhẹ hơn nên bị cáo Đ2 chấp ăn 8, tức thua chung 80% tiền cược, thắng lấy 100% tiền cược. Trước khi gà đá, bị cáo Đ2 ôm gà của mình cho bị cáo Nguyễn Văn T7 trông cửa sắt còn bị cáo T8 ôm gà của mình cho bị cáo Mai Thanh T9 trông cửa sắt. Bị cáo S quy định tiền cược đá xỏ 600.000 đồng, giao hữu 5.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 10.200.000 đồng (bên gà của bị cáo Đ2 5.600.000 đồng, bên gà của bị cáo T8 4.600.000 đồng), tiền được thua giao nhận qua bị cáo S để lấy tiền biện. Tiền cược bên bị cáo Đ2 gồm: Bị cáo Được 1.600.000 đồng, bị cáo T7 500.000 đồng, còn 3.500.000 đồng bị cáo S nhận cược của 03 người khác chưa rõ nhân thân; tiền cược bên bị cáo T8 gồm: bị cáo T8 800.000 đồng, bị cáo Mai Thanh T9 800.000 đồng, bị cáo

Huỳnh Anh T10 3.000.000 đồng. Thống nhất tiền được thua, bị cáo Đ làm trọng tài đếm thả gà, bị cáo T7 thả gà của bị cáo Đ2, còn bị cáo Mai Thanh T9 thả gà của bị cáo T8 để gà hai bên bắt đầu đá. Kết quả gà của bị cáo Đ2 thắng nên các bị cáo T8, Mai Thanh T9 và T10 gom tiền đưa 4.600.000 đồng cho bị cáo S để chung cho bên thắng, bị cáo S đã đưa bị cáo Đ2 1.400.000 đồng, bị cáo T7 400.000 đồng, 03 người chưa rõ nhân thân 2.500.000 đồng, còn 300.000 đồng tiền biện thì bị cáo S lấy.

- Trận thứ hai: Gà của bị cáo Lê Minh T6 đá với gà của bị cáo Lâm Tấn Đ1, sau khi cân gà đồng trọng nên đá đồng. Trước khi gà đá, bị cáo T6 ôm gà của mình cho bị cáo Huỳnh Tấn H1 trông cựa sắt còn bị cáo Đ1 ôm gà của mình cho bị cáo Lê Văn N trông cựa sắt. Bị cáo S quy định tiền cược đá xỏ 600.000 đồng, giao hữu 10.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 21.200.000 đồng, tiền được thua giao nhận qua bị cáo S để lấy tiền biện. Tiền cược bên bị cáo Đ1 gồm: Bị cáo Đ1 600.000 đồng, bị cáo N 2.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Tấn V 2.000.000 đồng, bị cáo Huỳnh Văn K 1.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh P2 2.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn H 1.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn C2 500.000 đồng, bị cáo Huỳnh Văn T5 1.000.000 đồng. Tiền cược bên bị cáo Lê Minh T6 gồm: Bị cáo T6 2.500.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn T 5.100.000 đồng, còn 3.000.000 đồng thì bị cáo S nhận cược của 03 người khác chưa rõ nhân thân. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T còn chọn gà của bị cáo Lê Minh T6 để đá hàng xáo số tiền 5.000.000 đồng. Khi biết bị cáo T đá hàng xáo thì bị cáo S đồng ý nhận, S kêu bị cáo Nguyễn Thanh N1 nhận đá hàng xáo với bị cáo T thì bị cáo N1 đồng ý đến gặp bị cáo T nhận đá hàng xáo với số tiền 5.000.000 đồng. Đối với số tiền đá hàng xáo, bị cáo S tiếp tục nhận cược của 03 người chưa rõ nhân thân lấy tiền cược với bị cáo T. Thống nhất tiền được thua, bị cáo Đ làm trọng tài đếm thả gà, bị cáo N thả gà của bị cáo Đ1 còn bị cáo H1 thả gà của bị cáo T6. Kết quả gà của bị cáo Lê Minh T6 thắng nên các bị cáo Đ1, N, V, K, P2, Văn T5, H và C2 gom tiền đưa 10.600.000 đồng cho bị cáo S chung cho bên thắng. Bị cáo S đưa bị cáo Minh T6 7.150.000 đồng, đưa 03 người chưa rõ nhân thân 2.850.000 đồng, còn 600.000 đồng tiền biện thì bị cáo S lấy. Đối với tiền đá hàng xáo với bị cáo Nguyễn Văn T thì bị cáo S đưa cho bị cáo N1 4.000.000 đồng (lấy 02 người chưa rõ nhân thân 3.000.000 đồng, còn 01 người chưa đưa tiền nên bị cáo S bù 1.000.000 đồng) và mượn Nhân 750.000 đồng, tổng cộng 4.750.000 đồng đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn T, trừ tiền biện 250.000 đồng.

- Trận thứ ba: Bị cáo S quy định tiền cược đá xỏ 600.000 đồng, giao hữu 1.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 3.200.000 đồng. Trận đá gà đã diễn ra, bị cáo S làm biện, bị cáo Đ làm trọng tài và xác định được thua, tuy nhiên chưa xác định được người tham gia chơi trận gà này, bị cáo S chưa nhận tiền biện.

- Trận thứ tư: Gà của bị cáo Đ2 đá với gà của Nguyễn Tiến H2, sau khi cân gà đồng trọng nên đá đồng. Trước khi gà đá, bị cáo Đ2 ôm gà của mình cho bị cáo T7 trông cậy sát, gà của H2 do Tăng Quyền E, sinh năm 1978, nơi cư trú ấp B, xã N, tỉnh Vĩnh Long ôm gà cho Ngô Ngọc L1, sinh năm 1988, nơi cư trú khóm M, xã C, tỉnh Vĩnh Long trông cậy sát. Bị cáo S quy định tiền cược đá xỏ 600.000 đồng, giao hữu 1.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 3.200.000 đồng, tiền được thua giao nhận qua bị cáo S để lấy tiền biện, có 02 người tham gia trận gà là bị cáo Đ2 và Nguyễn Tiến H2, mỗi người 1.600.000 đồng. Thống nhất tiền được thua, bị cáo S làm trọng tài đếm thả gà, bị cáo T7 thả gà của bị cáo Đ2 còn L1 thả gà của H2 bắt đầu đá. Kết quả gà của H2 thắng nhưng bị cáo Đ2 chưa chung tiền, bị cáo S chưa lấy tiền biện.

Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo S và hành vi đánh bạc của bị cáo Đ2, bị cáo T7, Nguyễn Tiến H2, Ngô Ngọc L1, Tăng Quyền E trong trận đá gà thứ tư dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Thanh B và Nguyễn Thị Cẩm B1 không biết bị cáo S và những bị cáo khác sử dụng phần đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề nghị xử lý.

Đối với 03 người đàn ông tham gia đánh bạc với số tiền 3.500.000 đồng bên gà của bị cáo Đ2 trận thứ nhất và 03 người đàn ông tham gia đánh bạc với số tiền 3.000.000 đồng bên gà của bị cáo Lê Minh T6 trận gà thứ hai, do không có thông tin về nhân thân, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 02/CT-VKSVL-P1 ngày 10/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố: Bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Thanh Đ tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 và tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Minh T6, Lê Văn N, Nguyễn Tấn V, Huỳnh Văn K, Huỳnh Văn T5, Nguyễn Văn H, Lâm Tấn Đ1, Lê Chí Đ2, Nguyễn Thanh N1, Huỳnh Tấn H1, Nguyễn Văn C2, Huỳnh Anh T10, Mai Thanh T9, Hà Thanh T8, Nguyễn Văn T7 và Nguyễn Thanh P2 bị truy tố tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2025/HS-ST, ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - tỉnh Vĩnh Long, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Lâm Tấn Đ1, Nguyễn Văn T, Lê Minh T6, Lê Văn N, Nguyễn Tấn V, Huỳnh Văn K, Huỳnh Văn T5, Nguyễn Văn H, Lê Chí Đ2, Nguyễn Thanh N1, Huỳnh Tấn H1, Nguyễn Văn C2, Huỳnh Anh T10, Mai Thanh T9, Hà Thanh T8, Nguyễn Văn T7 và Nguyễn Thanh P2 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a, c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 55 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn S 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 02 (hai) năm tù tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội danh là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của hai tội danh là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lâm Tấn Đ1 50.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N1 40.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn H1 35.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh T10 35.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Lê Minh T6 35.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Hà Thanh T8 30.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V 30.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K 25.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T5 25.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Mai Thanh T9 20.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Lê Văn N 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Chí Đ2 40.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P2 30.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C2 20.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T7 20.000.000 đồng;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án đối với các bị cáo khác trong vụ án, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/9/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đã có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ – VKS kháng nghị Bản án hình sự số: 07/2025/HS-ST, ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Lâm Tấn Đ1, Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét: Tăng mức hình phạt về tội Đánh bạc đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ; áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Lâm Tấn Đ1, Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long rút kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn T. Giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với bị cáo Lâm Tấn Đ1.

Bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn T trình bày: Thống nhất đối với việc rút kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo Lâm Tấn Đ1 trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Đánh bạc. Tuy nhiên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long kháng nghị đề nghị chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bị cáo không thống nhất. Đề nghị giữ nguyên mức hình phạt chính của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKS, ngày 03/9/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với bị cáo Lâm Tấn Đ1. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Tấn Đ1 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc.

Các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn T: Thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo Lâm Tấn Đ1 trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận đối với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt mà Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đã xử phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Lâm Tấn Đ1, Nguyễn Văn T thừa nhận:

Vào ngày 13/01/2025, các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ tổ chức sân đá gà để cho người khác thực hiện việc đánh bạc (đá gà) trái phép ăn thua bằng tiền. Các trận gà tại sân gà thì người tham gia đá gà đều phải thông qua biện với tỷ lệ ăn thua: tiền xô 600.000 đồng lấy 100.000 đồng; đối với tiền giao hữu và tiền hàng xáo 1.000.000 đồng lấy 50.000 đồng. Bị cáo S, bị cáo

Đ1 đã chuẩn bị công cụ như: cân, kính chặn gà, cựa sắt, băng keo... Bị cáo S đã tổ chức 04 trận gà, các trận gà có các bị cáo Lê Chí Đ2, Nguyễn Văn T7, Hà Thanh T8, Mai Thanh T9, Huỳnh Anh T10, Lê Minh T6, Huỳnh Tấn H1, Nguyễn Văn T, Lâm Tấn Đ1, Lê Văn N, Nguyễn Tấn V, Huỳnh Văn K, Nguyễn Thanh P2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn C2, Huỳnh Văn T5, Nguyễn Thanh N1. Số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc: Trận gà thứ 1 với số tiền: 10.200.000 đồng; trận gà thứ 2 với số tiền: 21.200.000 đồng.

Ngoài việc tổ chức đánh bạc bị cáo S còn tham gia đánh bạc cùng bị cáo T, bị cáo T5 với số tiền đặt cược 5.000.000 đồng; bị cáo Đ tham gia đánh bạc trong trận gà thứ nhất giữa bị cáo Đ2 và bị cáo T8 với vai trò là người giúp sức (thả gà ra đá) với số tiền đánh bạc là 10.200.000 đồng.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Lâm Tấn Đ1, Nguyễn Văn T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo với các tội danh nêu trên là đúng người, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với các bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long rút kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn T. Căn cứ khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn T.

Xét kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long đối với bị cáo Lâm Tấn Đ1 trực tiếp tham gia đánh bạc (đá gà) ăn thua bằng tiền, số tiền dùng đánh bạc trong trận gà bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội Đánh bạc là 21.200.000 đồng đối với trận gà thứ 2. Xét thấy, ngày 19/6/2024 bị cáo Đ1 đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức đá gà thắng thua bằng tiền đã bị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã D, tỉnh Trà Vinh ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Trong thời gian được tại ngoại để phục vụ công tác xét xử bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc (ngày 13/01/2025), hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Đ1 theo quy định tại điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt chính là phạt tiền để xử phạt bị cáo với số tiền 50.000.000 đồng là chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long chuyển hình phạt chính của bị cáo sang hình phạt tù có thời hạn .

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Vĩnh Long đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn T .

Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2025/HS-ST, ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long về hình phạt tù đối với các bị cáo Lê Văn S, Nguyễn Thanh Đ, hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2/ Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long về hình phạt đối với bị cáo Lâm Tấn Đ1.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2025/HS-ST, 21 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Tấn Đ1 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt chấp hành án nhưng được trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2025 đến ngày 13/4/2025.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

-Vụ GDKT I;
-VKSND.TVL;
-TAND khu vực 14 – Vĩnh Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND khu vực 14 – Vĩnh Long;
- CQTHAHS;
- Phòng THADS khu vực 14 – Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 - CATVL;
- Bị cáo;
- Phòng HSCATVL;
- Sở TPTVL;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VP, Phòng GDKT, TTr&THA.

Đặng Duy Mỹ Ngọc